

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL,
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày 21/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đình Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Tồn và ông Nguyễn Tiến Tịnh

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Kim Tuấn – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2019/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS ngày 02/4/2019 đối với:

- Bị cáo: **Chu Tiên T;** sinh năm 1994; Nơi sinh: tỉnh Kon Tum; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: tổ 14, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Trình độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: lái xe; con ông: Chu Văn S, sinh năm 1964, con bà: Trương Thị P, sinh năm 1964, hiện cùng trú tại tổ 14, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum; bị tạm giữ từ ngày 31/12/2018 đến ngày 09/01/2019, sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

- Người bị hại: ông Hoàng Văn C (đã chết) và bà Hứa Thị P; Địa chỉ: Bản C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông (vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: anh Hoàng Văn T, sinh năm 1995; Địa chỉ: Bản C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Lâm T, sinh năm 1978; Địa chỉ: Số 126 P, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum (vắng mặt).

2. Anh Chu Văn S, sinh năm 1964; Địa chỉ: Số 21/13 H, tổ 14, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum (có mặt).

3. Anh Trần Văn K, sinh năm 1966; Địa chỉ: Số 163A P, phường L, TP. K, tỉnh Kon Tum (vắng mặt).

4. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; Địa chỉ: Số 356 Đào Duy Từ, phường Thống Nhất, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum (vắng mặt).

5. Bà Bé Thị T, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn 08, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt).

- Những người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn Tân Lập, xã Đắk Gắn, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt).

2. Bà Trần Thị N, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt).

3. Anh Vũ Đăng H, sinh năm 1986; Địa chỉ: Số 288 P, phường N, TP. K, tỉnh Kon Tum (vắng mặt).

4. Anh Danh Hoàng A, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số 66/37 T, khu phố 06, phường A, TP. R, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 27/12/2018, Chu Tiến T, có giấy phép lái xe hạng C số 620133000399 do Sở giao thông vận tải tỉnh Kon Tum cấp ngày 07/09/2016, anh Nguyễn Lâm T, anh Danh Hoàng Anh, và anh Vũ Đăng H đi từ thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đến huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang trên chiếc xe ô tô tải Pickup cabin kép hiệu Ford, loại Ranger XLT màu sơn đen, biển kiểm soát 82C-040.93, khi đi Chu Tiến T và anh Nguyễn Lâm T thay nhau điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 82C-040.93.

Đến trưa ngày 30/12/2018, sau khi đã xong công việc Chu Tiến T, cùng anh Nguyễn Lâm T, anh Danh Hoàng A và anh Vũ Đăng H cùng nhau đi từ huyện Phú Quốc về thành phố Cần Thơ để ăn tối, sau khi ăn tối anh Nguyễn Lâm T là người điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 82C-040.93, chở Chu Tiến T, anh Danh Hoàng A và anh Vũ Đăng H về lại thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Khi đi đến cuối tỉnh Bình Phước đầu tỉnh Đắk Nông thì anh Nguyễn Lâm T giao cho Chu Tiến T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 82C-040.93, anh Nguyễn Lâm T ngồi ghế trước bên phụ còn hai anh H và anh A ngồi ghế phía sau đi từ hướng tỉnh Đắk Nông theo đường Hồ Chí Minh về thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Khoảng 6^h45 ngày 31/12/2018, khi đi đến đoạn km 1814 + 730m Quốc lộ 14A đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận thôn Tân Lập, xã Đắk Gắn, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, do điều khiển xe trong tình trạng buồn ngủ, tinh thần không tỉnh táo, không tập trung chú ý quan sát phía trước, không làm chủ tốc độ nên đã điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 82C-040.93 đi lấn sang phần đường bên trái dành cho xe thô sơ đi ngược chiều và va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 48D1-072.81 do ông Hoàng Văn C điều khiển chở vợ ngồi phía sau là bà Hứa Thị P, cùng trú tại Bản Cao Lạng, xã Đắk Gắn, huyện Đắk Mil đang đi ở phần đường bên phải dành cho xe thô sơ theo hướng ngược lại. Hậu quả làm ông Hoàng Văn C tử vong trên đường đi cấp cứu, bà Hứa Thị P bị

thương nặng, xe ô tô biển kiểm soát 82C-040.93, xe mô tô biển kiểm soát 48D1-072.81 bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng bê tông rộng 10,90m, chính giữa mặt đường có vạch sơn kẻ đứt quãng màu vàng phân chia mặt đường thành hai phần bằng nhau, mặt đường khô ráo. Trên mỗi làn đường có vạch sơn kẻ liền màu trắng phân chia làn đường dành cho xe cơ giới và xe thô sơ. Hai bên đường là khu dân cư. Tại hiện trường phương tiện và các dấu vết liên quan đến vụ tai nạn có vị trí được xác định như sau:

Xe mô tô biển kiểm soát 48D1-072.81 nằm bên lề đường trái, đầu xe hướng về huyện Đăk Song, đuôi xe hướng về huyện Cư Jút. Trục bánh trước cách mép đường trái 3,55m, cách trụ điện T504-84A/14D là 5,40m; trục bánh sau bên phải cách mép đường trái 3,40m, cách trụ điện số T504-84A/14D bên trái đường 3,90m.

Xe ô tô biển kiểm soát 82C-040.93 đỗ bên lề đường trái, đầu xe hướng huyện Cư Jút hơi chệch sang trái, đuôi xe hướng huyện Đăk Song hơi chệch sang trái. Trục bánh trước bên phải cách mép đường trái 5,60m, cách trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 48D1-072.81 là 40,95m; Trục bánh sau bên phải cách mép đường trái 5,00m, trục bánh sau bên trái cách mép đường trái 6,60m, cách trụ điện T504-84A/14D là 33,70m.

Một vết chà trượt nằm trên phần đường trái của xe thô sơ, kích thước (0,70 x 0,25)m, chiều hướng từ huyện Đăk Song đi huyện Cư Jút. Điểm đầu cách mép đường trái 0,55m, cách trục sau xe mô tô biển kiểm soát 48D1-072.81 là 13,15m, cách trụ điện số T504-84A/14D là 17,20m; Điểm cuối cách mép đường trái 0,55m. Đây là vết chà trượt do lốp trước của xe mô tô biển kiểm soát 48D1-072.81 chà xuống mặt đường tạo nên, được đánh dấu số (1) trong sơ đồ hiện trường.

Một vết cày, trượt nằm trên phần đường trái dành cho xe thô sơ kéo dài vào bên lề đường trái, kích thước (11,80 x 0,80)m, chiều hướng từ huyện Đăk Song đi huyện Cư Jút. Điểm đầu cách mép đường trái 0,75m, cách điểm đầu vết số (1) là 1,40m, cách trục sau xe mô tô biển kiểm soát 48D1-072.81 là 12,30m; Điểm cuối cách mép đường trái 3,40m. Đây là vết cày, trượt của mặt dưới bên ngoài lốp máy, ốc cố định ống giảm thanh và mặt trước, ngoài, bên phải chân chống giữa của xe mô tô biển kiểm soát 48D1-072.81 cày xuống mặt đường tạo nên, được đánh dấu số (2) trong sơ đồ hiện trường.

Một vết chà trượt nằm trên phần đường trái của xe thô sơ, kích thước (1,30 x 0,20)m, chiều hướng từ huyện Đăk Song đi huyện Cư Jút. Điểm đầu cách mép đường trái 0,75m, cách điểm đầu vết số (1) là 1,65m, cách trục sau xe mô tô biển kiểm soát 48D1-072.81 là 12m. Điểm cuối cách mép đường trái 0,15m. Đây là vết chà trượt do lốp sau xe mô tô biển kiểm soát 48D1-072.81 chà xuống mặt đường tạo nên, được đánh dấu số (3) trong sơ đồ hiện trường.

Một vết chà trượt nằm bên lề đường trái, kích thước (43,40 x 0,30)m, chiều hướng từ huyện Đăk Song đi huyện Cư Jút. Điểm đầu nằm ngay mép đường trái, cách điểm đầu vết số (1) là 7,30m, cách trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát

48D1-072.81 là 6,45m; Điểm cuối cách mép đường trái 6,60m. Đây là vết chà trượt do lốp sau bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 82C-040.93 chà xuống mặt đường tạo nên, được đánh dấu số (4) trong sơ đồ hiện trường.

Một vết chà trượt nằm bên lề đường trái, kích thước (17,70 x 0,50)m chiều hướng từ huyện Đăk Song đi huyện Cư Jút. Điểm đầu cách mép đường trái 1,30m, cách trục bánh sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát 82C-040.93 là 17,70m, cách trụ điện T504-84A/14D là 16,65m; Điểm cuối cách mép đường trái 5,00m. Đây là vết chà trượt do lốp sau bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 82C-040.93 chà xuống mặt đường tạo nên, được đánh dấu số (5) trong sơ đồ hiện trường.

Một vết máu nằm bên lề đường trái, kích thước (0,15 x 0,20)m, tâm vết máu cách mép đường trái 9,80m, cách đầu vết số (1) là 13,90m, cách trụ điện T504-84A/14D là 9,20m. Vết máu được ký hiệu (M) trong sơ đồ hiện trường.

Một vùng mảnh vỡ nằm bên lề đường trái, kích thước (25,50 x 1,50)m, tâm vùng mảnh vỡ cách mép đường trái 0,75m. Đây là vùng mảnh vỡ của các bộ phận yếm, vỏ xe của xe mô tô biển kiểm soát 48D1-072.81 và xe ô tô biển kiểm soát 82C-040.93 va chạm với nhau tạo nên, được ký hiệu ▲ trong sơ đồ hiện trường.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ thu thập được xác định: Tại vị trí cách mép đường trái 0,55m, cách đầu vết số (1) 0,10m, cách trục sau xe mô tô biển kiểm soát 48D1-072.81 13,30m, cách trụ điện T504-84A/14D 17,30m và cách biển báo nguy hiểm có trẻ em băng qua đường 60m là điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển kiểm soát 48D1-072.81 với xe ô tô biển kiểm soát 82C-040.93, điểm va chạm thuộc phần đường phải của xe thô sơ theo chiều hướng từ huyện Cư Jút đi huyện Đăk Song và thuộc phần đường của xe mô tô biển kiểm soát 48D1-072.81. Điểm va chạm được đánh dấu (X) trong sơ đồ hiện trường.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 08/TT, ngày 02/01/2019, của trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đăk Nông kết luận Nguyên nhân tử vong của ông Hoàng Văn Cdo Suy tuần hoàn cấp do chấn thương ngực/đa chấn thương

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 69/TgT, ngày 06/03/2019, của trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đăk Nông kết luận bà Hứa Thị P bị: Hạn chế vận động khớp gối từ 0° đến 45°. Tỷ lệ 26%; Gãy thân xương đùi 1/3 giữa và 1/3 dưới. Tỷ lệ 21% cộng lùi bằng 15,54%; Xuất huyết khoang dưới nhện. Tỷ lệ 16% cộng lùi bằng 9,35%; Gãy xương sườn số 2, 3 bên phải, gãy xương sườn số 2, 4, 5, 6, 7 bên trái. Tỷ lệ 16% cộng lùi bằng 7,85%; Gãy hai xương cẳng chân trái. Tỷ lệ 16% cộng lùi bằng 6,60%; Gãy thân xương cánh tay một bên. Tỷ lệ 11% cộng lùi bằng 3,81%; Gãy hai xương cẳng tay. Tỷ lệ 11% cộng lùi bằng 3,39%; Sẹo vết thương phần mềm, số lượng nhiều, kích thước lớn. Tỷ lệ 11% cộng lùi bằng 3,02%. Tỷ lệ phần trăm thương tích hiện tại của bà Hứa Thị P là 76%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 03 ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đăk Mil kết luận: Giá trị tài sản bị thiệt hại do tai nạn giao thông gây nên đối với xe mô tô biển kiểm soát 48D-072.81

là 7.840.000 đồng; đối với xe ô tô bán tải, biển kiểm soát: 82C-040.93 là 137.250.000 đồng.

Tại biên bản giám định an toàn kỹ thuật xe ô tô tải Pickup cabin kép hiệu Ford, loại Ranger XLT màu sơn đen, biển kiểm soát 82C-040.93, số 59/SGTVT-VT ngày 08/01/2019 của Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông kết luận: Hiện tại xe không hoạt động được nên không xác định được tình trạng an toàn kỹ thuật của xe.

Tại bản cáo trạng số: 09/CTr-VKS, ngày 28/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Chu Tiến T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Chu Tiến T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- **Về hình phạt:** Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Chu Tiến T mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và các điều 584, 585, 589, 590 và Điều 591 của Bộ luật dân sự:

Chấp nhận bị cáo Chu Tiến T và anh Nguyễn Lâm T (chủ xe ô tô bán tải, biển kiểm soát: 82C-040.93) đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 255.000.000 đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn bãi nại cho bị cáo.

Đối với thiệt hại 137.250.000 đồng của xe ô tô bán tải, biển kiểm soát 82C-040.93, anh Nguyễn Lâm T không yêu cầu bị cáo Chu Tiến T bồi thường nên không đề cập xử lý.

- **Về vật chứng của vụ án:** Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và trả lại 01 xe ô tô tải Pickup cabin kép hiệu Ford, loại Ranger XLT màu sơn đen, biển kiểm soát 82C-040.93; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 82C-040.93; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe ô tô biển kiểm soát 82C-040.93; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô biển kiểm soát 82C-040.93, cho anh Nguyễn Lâm T là chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại xe mô tô biển kiểm soát 48D1-072.81 cho anh Hoàng Văn T là đại diện hợp pháp của người bị hại Hoàng Văn C.

- Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 620133000399; 01 giấy phép lái xe hạng C số 620133000399 cho bị cáo Chu Tiến T.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi khách quan và hậu quả do hành vi khách quan của bị cáo gây ra, bị cáo khai nhận như sau:

Bị cáo Chu Tiến T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của những người tham gia tố tụng khác tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 06^h45 phút ngày 31/12/2018, Chu Tiến T điều khiển xe ô tô bán tải, biển kiểm soát 82C-040.93 của anh Nguyễn Lâm T đi từ tỉnh Đắk Nông về tỉnh Kon Tum. Khi đi đến km 1814 + 730m đường Hồ Chí Minh thuộc thôn Tân Lập, xã Đắk Gằn, huyện Đắk Mil, do điều khiển xe trong tình trạng buồn ngủ, tinh thần không tỉnh táo, không tập trung chú ý quan sát phía trước, không làm chủ tốc độ nên đã điều khiển xe ô tô do đi lấn sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều vi phạm Điều 14 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát: 48D1-072.81 do ông Hoàng Văn C điều khiển phía sau chở theo chị Hứa Thị P đang lưu thông theo hướng ngược chiều. Hậu quả làm ông Hoàng Văn C tử vong; chị Hứa Thị P bị thương tích 76%; xe ô tô bán tải, biển kiểm soát 82C-040.93, bị thiệt hại 137.250.220 đồng; xe mô tô, biển kiểm soát 48D1-072.81, bị thiệt hại 7.840.000 đồng.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi

và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng về thời gian, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Chu Tiến T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

... ”

[3] Đánh giá tính chất vụ án:

Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông vận tải đường bộ. Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết được khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong tình trạng buồn ngủ, tinh thần không tỉnh táo, không tập trung chú ý quan sát phía trước, không làm chủ tốc độ, đi lấn sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều sẽ gây nguy hiểm cho những người tham gia giao thông khác. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong tình trạng buồn ngủ, tinh thần không tỉnh táo, không tập trung chú ý quan sát phía trước, không làm chủ tốc độ nên đã gây tai nạn dẫn đến hậu quả làm ông Hoàng Văn Cẩn vong và bà Hứa Thị P bị thương tích 76% nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Chu Tiến T đã tác động gia đình và ông Nguyễn Lâm T đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 255.000.000 đồng, người bị hại và đại diện hợp pháp cho người bị hại đều có đơn bãi nại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục

bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Việc bị cáo Chu Tiến T và anh Nguyễn Lâm T (chủ xe ô tô bán tải, biển kiểm soát: 82C-040.93) đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 255.000.000 đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn bãi nại cho bị cáo. Xét thấy, việc thoả thuận bồi thường của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Đối với thiệt hại 137.250.000 đồng của xe ô tô bán tải, biển kiểm soát 82C-040.93, anh Nguyễn Lâm T không yêu cầu bị cáo Chu Tiến T bồi thường nên không đề cập xử lý.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và sau đó trả lại 01 xe ô tô tải Pickup cabin kép hiệu Ford, loại Ranger XLT màu sơn đen, biển kiểm soát 82C-040.93; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 82C-040.93; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe ô tô biển kiểm soát 82C-040.93; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô biển kiểm soát 82C-040.93, cho anh Nguyễn Lâm T; Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 48D1-072.81 cho anh Hoàng Văn T là đại diện hợp pháp của người bị hại Hoàng Văn C phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 620133000399; 01 giấy phép lái xe hạng C số 620133000399 của bị cáo Chu Tiến T cần trả lại cho bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí:

Bị cáo Chu Tiến T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Chu Tiến T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Chu Tiến T 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/12/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và các điều 584, 585, 589, 590 và Điều 591 của Bộ luật dân sự.

Chấp nhận bị cáo Chu Tiến T và anh Nguyễn Lâm T (chủ xe ô tô bán tải, biển kiểm soát: 82C-040.93) đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 255.000.000 đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn bãi nại cho bị cáo.

4. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Mil đã thu giữ và trả lại 01 xe ô tô tải Pickup cabin kép hiệu Ford, loại Ranger XLT màu sơn đen, biển kiểm soát 82C-040.93; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 82C-040.93; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe ô tô biển kiểm soát 82C-040.93; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô biển kiểm soát 82C-040.93, cho anh Nguyễn Lâm T là chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại xe mô tô biển kiểm soát 48D1-072.81 cho anh Hoàng Văn T là đại diện hợp pháp của người bị hại Hoàng Văn C.

- Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 620133000399; 01 giấy phép lái xe hạng C số 620133000399 cho bị cáo Chu Tiến T.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Chu Tiến T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại; Người đại diện hợp pháp của người bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐăkNông;
- Sở tư pháp tỉnh ĐăkNông;
- VKS ND huyện ĐăkMil;
- Đội điều tra Công an huyện ĐăkMil;
- Đội THAHS Công an huyện Đăk Mil;
- Bộ phận NVHS Công an huyện Đăk Mil;
- Chi cục THA DS huyện ĐăkMil;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Đình Minh